

(Ban hành kèm theo Công văn số /SNV-XDCQ ngày /10/2024 của Sở Nội vụ)

TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Lương hiện hưởng				Ngày tháng năm bổ nhiệm giữ chức vụ lần đầu	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ chuyên môn	Lương đề nghị chuyển xếp				
				Mã ngạch	Bậc	Hệ số	Mốc nâng lương				Mã ngạch	Bậc	Hệ số	PC CV	Thời gian hưởng và mốc nâng bậc lương lần sau
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Nguyễn Văn Tiệp	1967	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Phạm Ngũ Lão		1	1,75	15/4/2022	15/4/2022		Đại học	01.003	1	2,34	0,15	01/8/2023
2	Phạm Văn Hạnh	1962	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị trấn Lương Bằng		1	1,75	15/4/2022	15/4/2022		Đại học	01.003	1	2,34	0,15	01/8/2023
3	Lê Tiến Yên	1964	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Đức Hợp		2	2,25	17/3/2022	21/4/2017		Đại học	01.003	1	2,34	0,15	01/8/2023
4	Lê Ngọc Phúc	1961	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Hiệp Cường		1	1,75	15/4/2022	15/4/2022		Đại học	01.003	1	2,34	0,15	01/8/2023
Tổng cộng: 04 người															

